

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH THỰC HIỆN NĂM ĐỢT 1 NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 18 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

STT	Nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Định hướng nội dung	Dự kiến sản phẩm	Hình thức và thời gian thực hiện
1.	Nghiên cứu xây dựng hệ thống giám sát, cảnh báo và dự báo chất lượng nước trong ao nuôi cá trên địa bàn tỉnh Hà Nam dựa trên công nghệ Internet kết nối vạn vật và trí tuệ nhân tạo	<p><b>Mục tiêu chung:</b> Ứng dụng Internet kết nối vạn vật và trí tuệ nhân tạo xây dựng hệ thống kiểm soát nguồn nước và chất lượng nước ao trong chăn nuôi cá, đảm bảo chất lượng nông sản, an toàn thực phẩm, hướng tới sản xuất bền vững</p> <p><b>Mục tiêu cụ thể</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng hệ thống chỉ số kiểm nguồn nước, đánh giá chất lượng nước trong quá trình nuôi cá trong ao.</li> <li>- Xây dựng được hệ thống giám sát, cảnh báo và dự báo chất lượng nước trong ao nuôi cá trên địa bàn tỉnh Hà Nam dựa trên công nghệ IoT và trí tuệ nhân tạo (bao gồm cả phần mềm ứng trên máy tính và điện thoại) hướng tới sản xuất bền vững.</li> <li>- Chuyển giao công nghệ để ứng dụng trên thực tế.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập thông tin về hiện trạng nguồn nước và chất lượng nước trong quá trình nuôi cá trong ao;</li> <li>- Phân tích, thiết kế và xây dựng hệ thống kiểm soát nguồn nước và chất lượng nước trong chăn nuôi cá trong ao.</li> <li>- Thử nghiệm và đánh giá hiệu quả, hoàn thiện hệ thống;</li> <li>- Tập huấn chuyên gia kết quả nghiên cứu.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hệ thống giám sát, cảnh báo và dự báo chất lượng nước trong ao nuôi cá, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 hệ thống thu thập dữ liệu về chất lượng nước trong ao nuôi cá.</li> <li>- Phần mềm ứng dụng trên thiết bị di động và máy tính có khả năng điều khiển, giám sát, cảnh báo và dự báo các thông số chất lượng nước nuôi cá.</li> </ul> </li> <li>2. Tài liệu phân tích thiết kế, hướng dẫn sử dụng hệ thống</li> <li>3. Đơn đăng ký văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ (được chấp nhận).</li> <li>4. Báo cáo kết quả triển khai thử nghiệm và đánh giá tính hiệu quả của hệ thống.</li> <li>5. Báo cáo kết quả nhiệm vụ (báo cáo tổng hợp báo cáo tóm tắt)</li> </ol>	Hình thức: Tuyển chọn; Thời gian: 24 tháng
2	Nghiên cứu sản xuất chế phẩm thảo dược từ cây Xuyên tâm liên ( <i>Andrographis paniculata</i> ) sử dụng cho gà để hạn chế sử dụng kháng sinh trong	<p><b>Mục tiêu chung:</b> Nghiên cứu sản xuất được chế phẩm từ cây xuyên tâm liên bổ sung vào khẩu phần thức ăn, nhằm hạn chế kháng sinh phòng bệnh trong chăn nuôi gà, tạo dòng sản phẩm chất lượng cao tại tỉnh Hà Nam.</p> <p><b>Mục tiêu cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng quy trình trồng, chăm sóc và vùng trồng xuyên tâm liên trên địa bàn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu xây dựng quy trình trồng cây dược liệu xuyên tâm liên.</li> <li>- Nghiên cứu xây dựng được quy trình sản xuất chế phẩm xuyên tâm liên sử dụng cho gà.</li> <li>- Nghiên cứu xây dựng quy trình sử dụng chế phẩm xuyên tâm trong thức ăn cho gà.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. 01 quy trình trồng cây dược liệu xuyên tâm liên với nồng độ Andrographolide khoảng 1% trong cây khô với năng suất 3 tấn khô/ha/vụ và trồng được 2 - 3 vụ/năm</li> <li>2. Vùng nguyên liệu trồng xuyên tâm liên diện tích 1 - 3 ha.</li> <li>3. 01 quy trình sản xuất chế phẩm xuyên tâm liên cho gà.</li> </ol>	Hình thức: Tuyển chọn; Thời gian: 24 tháng

STT	Nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Định hướng nội dung	Dự kiến sản phẩm	Hình thức và thời gian thực hiện
	chăn nuôi gà trên địa bàn tỉnh Hà Nam	tỉnh Hà Nam - Xây dựng được quy trình sản xuất chế phẩm xuyên tâm liên sử dụng cho gà. - Xây dựng được quy trình sử dụng chế phẩm xuyên tâm liên trong chăn nuôi gà đạt chỉ tiêu năng suất, chất lượng tăng hiệu quả kinh tế 7% trở lên so với các sản phẩm đang sử dụng.	- Tổ chức hội thảo, tập huấn, tuyên truyền.	4. 01 quy trình trộn xuyên tâm liên vào thức ăn chăn nuôi gà với hiệu quả năng suất tăng tối thiểu 7%. 5. 01 mô hình nuôi gà đẻ trứng và 02 mô hình nuôi gà thịt quy mô 1.000 con/mô hình. 6. 01 phóng sự giới thiệu về đề tài 7. Báo cáo tổng hợp kết quả, tóm tắt đề tài	
3.	Nghiên cứu giải pháp thúc đẩy và thu hút đầu tư phát triển Kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Hà Nam.	<p><b>Mục tiêu chung:</b> Nghiên cứu và đề xuất các giải pháp cải thiện và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Hà Nam.</p> <p><b>Mục tiêu cụ thể:</b> - Tổng quan về kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. - Thực trạng kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Hà Nam. - Đề xuất giải pháp thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Hà Nam.</p>	<p>- Tổng quan về kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Cung cấp một bức tranh toàn diện về mô hình kinh tế tuần hoàn áp dụng trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đồng thời xác định các yếu tố ảnh hưởng đến việc áp dụng và thành công của mô hình này.</p> <p>- Đánh giá thực trạng kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Hà Nam: Phân tích và đánh giá hiệu quả thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Hà Nam, tập trung vào việc tối ưu hóa sử dụng tài nguyên và giảm thiểu chất thải.</p> <p>- Phát triển giải pháp cụ thể để thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Hà Nam: Đề xuất các chiến lược và giải pháp thực tiễn nhằm hỗ trợ chính quyền địa phương, các</p>	<p>- Báo cáo tổng quan về mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao bao gồm định nghĩa, đặc điểm, vai trò, các nhân tố ảnh hưởng nhằm cung cấp cái nhìn toàn diện về lĩnh vực này.</p> <p>- Báo cáo tổng hợp các bài học điển hình từ nhiều quốc gia trên thế giới, các tỉnh thành tại Việt Nam về việc áp dụng và thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp công nghệ cao, để rút ra bài học và kinh nghiệm có thể áp dụng cho tỉnh Hà Nam.</p> <p>- Báo cáo đánh giá thực trạng kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Hà Nam, nhấn mạnh vào hiệu quả và các vấn đề còn tồn đọng.</p> <p>- Báo cáo phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Hà Nam, bao gồm cơ hội và thách thức, để định hướng cải tiến.</p>	Hình thức: Tuyển chọn; Thời gian: 18 tháng

STT	Nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Định hướng nội dung	Dự kiến sản phẩm	Hình thức và thời gian thực hiện
			<p>doanh nghiệp và cộng đồng trong việc thúc đẩy và tối ưu hóa kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Hà Nam. Các giải pháp sẽ tập trung vào việc cải thiện chu trình sản xuất, quản lý chất thải, và tái sử dụng tài nguyên.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo chi tiết về chiến lược và kế hoạch thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Hà Nam, nhân mạnh vào các giải pháp sáng tạo và bền vững.</li> <li>- Báo cáo đề xuất các biện pháp hỗ trợ cụ thể để chính quyền địa phương, doanh nghiệp và cộng đồng có thể thực hiện để thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, bao gồm khuyến khích đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật và cải thiện quy định.</li> <li>- Báo cáo kết quả khảo sát khảo sát mức độ nhận thức và thái độ của chính quyền địa phương, doanh nghiệp, cộng đồng về mô hình kinh tế tuần hoàn, đánh giá ảnh hưởng của nhận thức doanh nghiệp đối với việc thực hiện và phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn.</li> <li>- Báo cáo kết quả nhiệm vụ (báo cáo tổng hợp báo cáo tóm tắt)</li> </ul>	